

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;*

*Xét Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**



**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, như sau:

“8. Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Các cơ sở thực hiện xã hội hóa đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2013 “*về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*” thì việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện như sau: Đối với các dự án xã hội hóa bức xúc để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (*danh mục dự án bức xúc do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hàng năm*) thì ngân sách Nhà nước hỗ trợ chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng cho nhà đầu tư thực hiện dự án. Mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước tối đa không quá:

- 70% chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (*thành phố Bạc Liêu*).

- 100% chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*thị xã Giá Rai và tất cả các huyện của tỉnh Bạc Liêu*)”.

Mức hỗ trợ từng dự án cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, nhưng phải phù hợp với tính bức xúc của dự án, yêu cầu phát triển của tỉnh và không được vượt quá mức tối đa nêu trên.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2018./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Tổng Kiểm toán Nhà nước (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu (NH). *kh*

 **CHỦ TỊCH** *Mu*  
*kh*  
**Lê Thị Ái Nam**